

Bản án số: 70/2018/HS-ST
Ngày 21-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thiệm

Thẩm phán: Ông Cao Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Biên

Ông Trần Đăng Khoa

Ông Nguyễn Huy Vĩnh.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Mai Phương – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Chu Thị Thanh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 428/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2018 và số 462/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Việt H, sinh ngày 03/12/1959 tại Hải Phòng. Nơi ĐKNKTT: Số 70/108 CC, phường HN, quận LC, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Tổ 23 phường DHK, quận LC, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 0/12 (Không biết chữ); dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn A (tức Phạm Việt H2) và bà Nguyễn Thị Đ (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị H3 (đã ly hôn) và có 01 con; tiền sự: Không; tiền án: 02 tiền án chưa được xóa án tích (Án số 168/HSST ngày 18/9/1998, Tòa án nhân dân quận LC, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa thi hành hình phạt bổ sung và án phí; Án số 114/2005/HSST ngày 20/5/2005, Tòa án nhân dân quận LC, thành phố Hải Phòng xử phạt 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chưa thi hành hình phạt bổ sung và án phí); bị bắt, tạm giữ từ ngày 30/3/2018 đến ngày 04/4/2018 chuyển tạm giam; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Việt H: Ông Nguyễn Xuân Tứ – Luật sư của Văn phòng Luật sư 13-5 thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người làm chứng:

Nguyễn Tuấn A1, Vũ Văn X; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 30/3/2018, tại Quốc lộ 10 thuộc địa phận KT, xã HN, huyện VB, thành phố Hải Phòng, Phòng PC 47 Công an thành phố Hải Phòng phối hợp với Phòng 7, Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Bộ Công an phát hiện bắt quả tang Phạm Việt H có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Thu giữ trên móc treo đồ cạnh vồng xe máy biển kiểm soát 15B2-088.27 của H 01 túi nilon màu đen bên trong có 07 túi nilon nhỏ màu trắng đều chứa các cục chất bột màu trắng, nghi là ma túy. Ngoài ra, còn thu giữ của H 02 điện thoại di động, số tiền 30.500.000 đồng và xe mô tô biển kiểm soát 15B2-088.27

Khám xét khẩn cấp nơi ở của H không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Kết luận giám định số 150/KLGD(Đ 6) ngày 31/3/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Phạm Việt H là ma túy, có khối lượng 258,03 gam là loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Việt H khai nhận: Sáng ngày 30/3/2018 tại khu vực hồ OB, quận LC, thành phố Hải Phòng, H gặp một người phụ nữ không quen biết giới thiệu tên là H1 (khoảng 35 đến 40 tuổi) thuê H đi vào Nam Định chở hàng ra Hải Phòng và hứa trả công cho H 2.000.000 đồng. H đồng ý và được người phụ nữ này hẹn gặp ở ngã tư chợ Cửa Trường, thành phố Nam Định để nhận hàng. H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15B2-088.27 đi đến địa điểm hẹn thì đã thấy H1 đợi sẵn ở đó. H1 để vào vồng xe của H 01 túi ma túy màu đen và nói đó là “hàng cấm”. H hiểu đó là ma túy nên bảo Hà phải trả thêm cho H 1.000.000 đồng. H1 đồng ý và hẹn H mang về hồ OB, Hà sẽ nhận hàng và trả tiền công cho H tổng cộng là 3.000.000 đồng. Sau đó, H điều khiển xe mô tô 15B2-088.27 quay về Hải Phòng. Đi được khoảng 6 đến 7 km, H dừng xe tự tay kiểm tra túi nilon Hà đưa, vì bản thân là đối tượng nghiện Heroine nên H biết trong túi chứa ma túy Heroine. Sau đó, H tiếp tục điều khiển xe về Hải Phòng, khi đi qua cầu Nghìn trên Quốc lộ 10 thuộc địa phận xã Hưng Nhân, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng thì H bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Tại bản Cáo trạng số 68/CT-VKS-P1 ngày 18 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Phạm Việt H về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình cơ bản như bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 250; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 53 Bộ luật Hình sự 2015. Xử phạt Phạm Việt H: 20 năm tù. Phạt tiền bị cáo: Từ 10.000.000 đến 15.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Phạm Việt H: Luật sư không tranh luận về tội danh và điều khoản áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sau: Bị cáo có bố để tham gia kháng chiến được tặng thưởng Huy chương, bị cáo thành khẩn khai báo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Lượng ma túy bị cáo vận chuyển là 258,03 gam nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Về việc xử lý vật chứng, Luật sư đồng ý với quan điểm của Kiểm sát viên trả lại số tiền 30.500.000 đồng cho bị cáo, tuy nhiên, đối với chiếc xe máy hiện thu giữ của bị cáo là do các con bị cáo cho tiền bị cáo mua để đưa đón cháu, hiện nay, gia đình con bị cáo kinh tế khó khăn nên cần trả lại cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên và không bổ sung ý kiến của người bào chữa. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Việt H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với

lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Phạm Việt H là đối tượng nghiện ma túy, nhân thân đã có 2 tiền án về tội mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy. Khoảng 8h sáng ngày 30/3/2018, H đang ăn sáng khu vực Hồ OB thì gặp một phụ nữ giới thiệu tên là H1 (không rõ nhân thân, lai lịch), H1 thuê H đi xe máy vào Nam Định chở hàng ra cho H1, H1 sẽ trả tiền công là 2.000.000 đồng. H nhận lời và đi vào Nam Định. Vào buổi trưa cùng ngày, H đã gặp H1 ở Cửa Trường, tỉnh Nam Định, H1 đưa cho H 01 túi nilon để vào võng xe máy rồi nói là “hàng cấm”, H bảo H1 thêm 1.000.000 đồng tiền công nữa, H1 đồng ý, bảo sẽ đưa tiền cho H khi nhận hàng tại khu vực Hồ OB. H đi được khoảng 6 km thì H mở túi hàng ra xem nên biết là ma túy. Đến chiều ngày 30/3/2018, khi đang trên đường về Hải Phòng, tại khu vực Quốc lộ 10 thuộc xã Hưng Nhân, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Phạm Việt H đã bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ tại võng xe 7 túi nilon chứa chất màu trắng dạng cục, nghi là ma túy nên đã tạm giữ hành chính H để giám định các chất thu giữ. Kết luận giám định số chất bột màu trắng bị thu giữ có trọng lượng 258,03 gam là loại Heroine. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Việt H phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo Điều 250 Bộ luật Hình sự 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, mặt khác, ma túy vẫn đang là hiểm họa của toàn cầu, là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[4] Theo Kết luận giám định, lượng ma túy bị cáo H vận chuyển có khối lượng 258,03 gam là loại Heroine nên bị cáo bị xét xử theo điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự 2015.

- Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo H có 02 tiền án chưa được xóa, trong đó, có 01 tiền án về tội rất nghiêm trọng, chưa được xóa lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm đặc biệt nghiêm trọng nên lần phạm tội này của bị cáo được xác định là “tái phạm nguy hiểm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015.

[6] Sau khi bị bắt, bị cáo H đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình; bị cáo có bố tham gia kháng chiến, được tặng thưởng Huân chương chiến thắng hạng Nhì; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đề nghị của Luật sư về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 nhưng không chấp nhận quan

điểm cho bị cáo được hưởng điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 đối với tình tiết bố bị cáo được tặng thưởng Huân chương.

[7] Bị cáo phạm tội vào thời điểm Bộ luật Hình sự 2015 đã có hiệu lực pháp luật, tuy nhiên đến nay chưa có Nghị quyết hướng dẫn áp dụng về khối lượng và mức hình phạt đối với các tội ma túy nên Hội đồng xét xử căn cứ theo Nghị quyết 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/03/2001 hướng dẫn áp dụng một số quy định của các Điều 139, 193, 194, 278, 279 và 289 Bộ luật Hình sự 1999: Bị cáo có số tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ tương đương nhau, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 285,03 gam nên bị cáo phải chịu mức hình phạt 20 năm tù mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[8] Ngoài hình phạt chính, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

- *Về thu lợi bất chính:*

[9] Bị cáo vận chuyển ma túy thuê để được hưởng công là 3.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo chưa đưa ma túy được cho đối tượng Hà đã bị bắt nên bị cáo chưa nhận được tiền công vận chuyển, chưa được hưởng lợi nên Hội đồng xét xử không buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính.

- *Về xử lý vật chứng:*

[10] Đối với 01 phong bì thư theo niêm phong chứa mẫu vật ma túy và 07 túi nilon màu trắng: Đây là vật cấm lưu hành, chứa ma túy nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[11] Đối với 01 xe mô tô BKS 15B2-088.27: Chiếc xe này đăng ký mang tên bị cáo, bị cáo đã sử dụng xe máy của mình để vận chuyển ma túy, xét vẫn còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, phát mại, sung quỹ Nhà nước. Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của Luật sư về việc trả lại chiếc xe này cho bị cáo vì chiếc xe này là tài sản của bị cáo dùng vào việc phạm tội.

[12] Đối với 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng: Bị cáo khai có sử dụng 01 chiếc để liên lạc với đối tượng H1, tuy nhiên, bị cáo không nhớ số điện thoại của H1 và không nhớ đã sử dụng điện thoại nào; xét thấy cả 2 điện thoại của bị cáo đều đã qua sử dụng, giá trị sử dụng không đáng kể nên tịch thu, tiêu hủy.

[13] Đối với số tiền 30.500.000 đồng thu giữ của bị cáo: Bị cáo khai anh chị em bị cáo góp vào đưa bị cáo để xây mộ cho bố, mẹ nên số tiền này được coi là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án phần tiền phạt.

- *Về án phí và quyền kháng cáo:*

[14] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 250; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt: Phạm Việt H: 20 (Hai mươi) năm tù về tội “***Vận chuyển trái phép chất ma túy***”. Thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2018. Phạt tiền: 10.000.000 (Mười triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) phong bì thư theo niêm phong chứa mẫu vật ma túy; 07 (Bảy) túi nilon màu trắng; 02 (Hai) điện thoại di động Nokia.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: 01 (Một) xe mô tô BKS 15B2-088.27

- Trả lại cho bị cáo Phạm Việt H: Số tiền 30.500.000 (Ba mươi triệu năm trăm nghìn) đồng nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm chi tiết theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 18/7/2018 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng và Biên lai thu tiền số 0006081 ngày 18/7/2018).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1 –TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV27 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thiệm